

Số: 151/2019/QĐST-HNGĐ

Hồng Dân, ngày 21 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 237/2019/TLST- HNGĐ, ngày 11 tháng 10 năm 2019, giữa:

* Nguyên đơn: Anh **Trà Văn T**, sinh năm 1980

Địa chỉ: Khóm M, phường 3, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

* Bị đơn: Chị **Trương Khánh V**, sinh năm 1985

Địa chỉ: ấp N, xã N, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Trà Văn T và chị Trương Khánh V;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Anh Trà Văn T và chị Trương Khánh V thuận tình ly hôn.

* Về quan hệ con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa anh Trà Văn T và chị Trương Khánh V thống nhất giao cháu Trà Bích Chi, sinh ngày 28/6/2016 cho chị Trương Khánh V nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị Trương Khánh V đồng ý nuôi cháu Trà Bích Chi, sinh ngày 28/6/2016 và chị không yêu cầu cấp dưỡng cho cháu Trà Bích Chi.

Tiếp tục giao cháu Trà Bích Chi, sinh ngày 28/6/2016 cho chị Trương Khánh V nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Trà Văn T không phải cấp dưỡng nuôi cháu Trà Bích Chi nhưng anh được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản.

* Về tài sản chung: Anh Trà Văn T và chị Trương Khánh V xác định không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

* Về án phí: Án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình hòa giải thành là 150.000 đồng, anh T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Buộc anh T phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình. Anh T đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu số 0002791, ngày 11/10/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân nay được chuyển thu án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và anh T được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hồng Dân.

Chị Trương Khánh V không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hồng Dân;
- Chi cục THADS huyện Hồng Dân;
- UBND phường 3, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Văn Bình